

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH NGHỆ AN**

Số: 248/2021/VHNGĐ-ST

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

V, ngày 15 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH**

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34, 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 117 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải lập ngày 25/10/2021 giữa những người yêu cầu:

- **Chị Nguyễn Thị C** - Sinh năm: 1992

Nơi ĐKNKTT: xóm TT, xã N, thành phố V, tỉnh Nghệ An

- **Anh Nguyễn Đình B** - Sinh năm: 1994

Nơi ĐKNKTT: xóm TT, xã N, thành phố V, tỉnh Nghệ An

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25/10/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào thay đổi ý kiến về kết quả hòa giải thành đó.

Kết quả hòa giải thành có đủ các điều kiện được công nhận theo quy định tại Điều 33 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận các nội dung hòa giải thành như sau:

1.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Đình B.

1.2. *Về quan hệ con chung*: chị C và anh B thống nhất vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Đình Bảo N1 - sinh ngày 26/04/2021.

Ly hôn, chị C và anh B thống nhất giao con chung cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng cho anh B do chị C không yêu cầu.

Anh B có quyền đi lại thăm nom con chung; chị C cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh B trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

1.3. *Về quan hệ tài sản*: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định

5. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định trên của Tòa án.

Nơi nhận:

- VKSND TP.V
- Các đương sự
- UBND xã N, TP.V, Nghệ An
- ĐKKH số 06 ngày 13/02/2020
- Lưu HS

THẨM PHÁN

Hồ Nữ Hạnh Dung